

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
TỈNH QUẢNG NAM**  
\*\*\*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 18/2020/HS-ST  
Ngày 22/5/2020**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ái Linh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Lương Đức Hiền

- Ông Huỳnh Thế Toàn

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Oanh

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:* Ông Huỳnh Trung Thu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ T**; sinh ngày: 04/12/2001; sinh, trú quán: thôn P, xã C, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ L (sinh năm 1967) và bà Lý Thị B (sinh năm 1973); gia đình có 03 chị em, bị cáo là con út; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; hiện đang bị áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo Võ T:* bà Nguyễn Thị Hồng T – Trợ giúp viên Pháp lý thuộc Chi nhánh Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 7, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

**- Bị hại:** Ngô Văn Ng, sinh ngày 20/8/2001 (đã chết do tai nạn giao thông).

Địa chỉ: thôn P, xã C, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

*Đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Văn Ng:*

- Ông Ngô T1, sinh năm 1971, là cha ruột anh Nghĩa

- Bà Đinh Thị H, sinh năm 1980, là mẹ ruột anh Nghĩa

Địa chỉ: thôn P, xã C, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

*(Ông Ngô Thảo ủy quyền cho bà Đinh Thị H tham gia tố tụng tại văn bản ủy quyền ngày 02/12/2019, bà Hương có đơn xin vắng mặt).*

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Võ L, sinh năm 1967, có mặt

2. Bà Lý Thị B, sinh năm 1973, có mặt

Địa chỉ: thôn P, xã C, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

**- Người làm chứng:**

1. Anh Ngô Minh Th, sinh ngày 03/02/2002, vắng mặt

2. Anh Ngô Văn C1, sinh ngày 01/8/2001, vắng mặt

Địa chỉ: thôn T1, xã C, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 04/08/2019, sau khi cùng nhau uống bia tại nhà anh Ngô Văn Ng ở thôn T1, xã C, Võ T cùng với anh Ngô Văn Ng, anh Ngô Minh Th và anh Ngô Văn C1 rủ nhau đến bờ đập khe T thuộc thôn A, xã T2, huyện Đ để hóng mát. Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày thì anh Chúc điều khiển xe mô tô chở anh Thuận về trước. Thấy vậy, T (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 92E1-453.55 chở anh Ng chạy theo sau. Cả nhóm đi theo đường bê tông bờ mặt đập khe Tân thuộc thôn A, xã T2 về thôn P, xã C, huyện Đ. Lúc này, T điều khiển xe vượt lên xe của anh C1 và nói “Ta với mi ai chạy ra cổng ba-ri-e trước”. Vừa nói xong, T tăng ga chạy trước. Khi đến đoạn KT45 (K0+833) do T điều khiển xe chạy với tốc độ nhanh, không làm chủ được tốc độ nên xe mô tô 92E1-453.55 đã tông vào gờ chắn bánh đường bê tông mặt đập Khe T gây tai nạn giao thông làm cho xe mô tô và T ngã xuống đường, còn Ng thì lao ra khỏi đường bê tông mặt đập va vào trụ pin năng lượng mặt trời ven đường gây thương tích.

Hậu quả: Anh Ngô Văn Ng chết trên đường đi cấp cứu còn Võ T bị thương tích được đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện Đà Nẵng đến ngày 16/9/2019 thì xuất viện.

Tại bản kết luận Giám định pháp y tử thi số 176/GDPY-PC09 ngày 20/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: “Ngô Văn Ng bị chấn thương ngực kín: Gãy kín xương ức và cung trước các xương sườn V, VI bên trái; khoang màng phổi trái có nhiều máu lẫn bọt khí; gãy hở ngang 1/3 trên xương đùi phải. Nguyên nhân chết: Sốc chấn thương, suy hô hấp – tuần hoàn cấp, hậu quả của đa chấn thương: Chấn thương ngực kín và gãy hở đoạn 1/3 trên xương đùi phải.”

*Vật chứng thu giữ:* 01 xe mô tô biển số 92E1-453.55, nhãn hiệu Yamaha, số máy E3T6E337938, số khung 1720JY046237.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ quản lý).

**Về dân sự:** sau khi xảy ra tai nạn, gia đình bị hại Ngô Văn Ng không yêu cầu bồi thường dân sự. Gia đình bị cáo Võ T có nộp số tiền bồi thường 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ nhưng bà Đinh Thị H là đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Văn Ng từ chối nhận khoản tiền nêu trên.

Tại cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 27/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Võ T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 91, Điều 101, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ T từ 12 (*Mười hai*) đến 15 (*Mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (*Hai mươi bốn*) đến 30 (*Ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về dân sự đề nghị trả lại cho bà B và ông L số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) bà B đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Về vật chứng đề nghị trả lại xe mô tô 92E1 453.55 cho ông L bà B.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Võ T thừa nhận vào khoảng 22 giờ 20 phút ngày 04/8/2019, Võ T (không có giấy phép lái xe) điều khiển xe 92E1 – 453.55 chở Ngô Văn Ng phía sau đi trên đường bê tông bờ đập khe Tân về hướng thôn P xã C. T điều khiển xe vượt lên xe của anh Ngô Văn C1 đang chạy xe cùng chiều và nói “Ta với mi ai chạy ra công ba-ri-e trước” rồi tăng ga chạy nhanh về phía trước được một đoạn thì xảy ra tai nạn, hậu quả Ngô Văn Ng chết còn T bị thương nặng. Bị cáo Võ T đã tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Võ T thống nhất với tội danh, điều luật truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xem xét các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 91, Điều 101, Điều 65 Bộ luật hình sự để giảm hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát và cho bị cáo hưởng mức án treo.

Tại hồ sơ vụ án, đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Văn Ng là bà Đinh Thị H khai không ai trong gia đình bà chứng kiến vụ tai nạn nhưng qua lời kể của các nhân chứng khẳng định bị cáo Võ T là người trực tiếp điều khiển xe ô tô gây tai nạn làm anh Ngô Văn Ng chết. Nay gia đình bà không có yêu cầu gì về phần dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Trong trường hợp không thể miễn trách nhiệm hình sự thì giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất và không áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo.

Người làm chứng Ngô Văn Chúc và Ngô Minh Thuận khai nhận đã chứng kiến diễn biến vụ tai nạn như lời khai của bị cáo, phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình mà đã được Điều tra viên, Kiểm sát viên phổ biến về quyền, nghĩa vụ của mình trong từng giai đoạn tố tụng và tự khai báo về hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung vụ án:*

[2.1]. *Về tội danh và khung hình phạt:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có cơ sở xác định được: Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 04/08/2019, Võ T điều khiển xe mô tô biển số 92E1-453.55 chở anh Ngô Văn Ng đi từ thôn A, xã T2 về nhà tại thôn P, xã C theo đường bê tông bờ mặt đập khe T. Khi đến đoạn KT45 (K0+833) do T điều khiển xe chạy với tốc độ nhanh, không làm chủ

được tốc độ nên xe mô tô 92E1-453.55 đã tông vào gờ chắn bánh đường bê tông mặt đập khe Tân gây tai nạn giao thông làm cho anh Ngô Văn Ng bị thương tích và chết trên đường đi cấp cứu còn Võ T bị thương nặng. Lỗi gây ra vụ tai nạn hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Tại bản kết luận Giám định pháp y tử thi số 176/GĐPY-PC09 ngày 20/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Nguyên nhân chết của anh Ngô Văn Ng do: “Sốc chấn thương, suy hô hấp – tuần hoàn cấp, hậu quả của đa chấn thương: Chấn thương ngực kín và gãy hở đoạn 1/3 trên xương đùi phải.”

Bị cáo Võ T điều khiển xe mô tô 92E1 453.55 có dung tích xi lanh 113cm<sup>3</sup> nhưng không có giấy phép xe hạng A1, gây tai nạn hậu quả chết người nên bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “không có giấy phép lái xe theo quy định” tại Điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

*[2.2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:*

Bị cáo Võ T trình độ văn hóa 12/12, hoàn toàn nhận thức được hành vi điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh trên 50cm<sup>3</sup> mà không có giấy phép lái xe và không làm chủ được tốc độ là vi phạm pháp luật. Nhưng vì chủ quan, cầu thả, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, bị cáo bất chấp các quy định pháp luật, đã có hành vi điều khiển xe mô tô 92E1 453.55 đi qua đoạn đường cong nhưng không giảm tốc độ đến mức thấp nhất gây ra vụ tai nạn giao thông, vi phạm Khoản 3 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải, Khoản 1 Điều 58, Khoản 1, 2 Điều 59 Luật Giao thông đường bộ Việt Nam năm 2008. Hành vi của bị cáo không chỉ gây thiệt hại cho tính mạng của anh Ngô Văn Ng mà còn đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, do đó cần phải xử lý cách nghiêm minh nhằm đề rắn đe, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa tội phạm.

*[2.3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

*Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

*Về tình tiết giảm nhẹ:* Xét thấy tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội, tỏ ra biết ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội. Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại nhưng đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại, từ chối nhận bồi thường và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn về kinh tế, được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

*[2.4] Xét bị cáo Võ T có nhiều tình tiết giảm nhẹ; nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Khi phạm tội bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Khi xảy ra tai nạn, bản thân bị cáo bị thương tích nặng, đa chấn thương: vỡ dạ dày, đại tràng góc lách, manh tràng, rách T cơ ruột non, toạc cơ thành bụng phức tạp, chấn động não, suy kiệt, toạc vết mổ, áp xe cơ thành bụng, hiện sức khỏe bị cáo*

yếu, vết mổ chưa lành, còn đang sử dụng hậu môn nhân tạo, chưa thể tự túc sinh hoạt cá nhân.

Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 54, Điều 65, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự để cho xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự và cho bị cáo T hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục cũng đủ cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục điều trị thương tích.

[3] *Về trách nhiệm dân sự:* Tại hồ sơ vụ án đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Văn Ng không yêu cầu bồi thường dân sự. Gia đình bị cáo Võ T có nộp số tiền bồi thường 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ nhưng qua làm việc bà Đinh Thị H là đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Văn Ng từ chối nhận khoản tiền nêu trên. Hội đồng xét xử xét thấy cần giao số tiền trên cho bà Lý Thị B và ông Võ L là cha mẹ bị cáo T quản lý để sẵn sàng thực hiện việc bồi thường khi đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Văn Ng có yêu cầu là phù hợp.

[4] *Về vật chứng:* đối với 01 xe mô tô biển số 92E1-453.55, nhãn hiệu Yamaha, số máy E3T6E337938, số khung 1720JY046237 do bà Lý Thị B và ông Võ L mua và cho bị cáo T đứng tên đăng ký sở hữu, Hội đồng xét xử nghĩ nên trả cho ông L bà B là phù hợp. (*Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ quản lý*).

[5] *Về các vấn đề khác trong vụ án:*

Trong vụ án này, ông Võ L và bà Lý Thị B là chủ sở hữu của xe mô tô 92E1-453.55. Tuy nhiên ông Luân bà Bảy không biết việc Võ T tự ý điều khiển xe mô tô gây tai nạn nên không đề cập xử lý.

Ngoài ra, tại tóm tắt bệnh án của Võ T thể hiện nồng độ cồn trong máu kết quả Ethanol là 0,6 mmol/L, quy đổi là 2,7648 mg/100mL. Nồng độ cồn này không vượt quá quy định của pháp luật nên không có cơ sở để xử lý.

[5] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Võ T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

**Áp dụng:** Điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 91, Điều 101, Điều 65 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo Võ T 12 (*Mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 22/5/2020.

Giao bị cáo Võ T cho UBND xã C, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Giao cho ông Võ L, bà Lý Thị B được nhận lại số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) bà Lý Thị B đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên lai thu tiền số 0003894 ngày 11/5/2020.

- **Về vật chứng:** Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho ông Võ L, bà Lý Thị B 01 xe mô tô biển số 92E1-453.55, nhãn hiệu Yamaha, số máy E3T6E337938, số khung 1720JY046237.

(*Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ quản lý*).

- **Về án phí:** Buộc bị cáo Võ T phải chịu **200.000** (*hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Q.Nam
- VKSND H. Đ
- Công an H. Đ
- Bị cáo, đại diện bị hại, người liên quan
- Chi cục THADS H.Đ
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Ái Linh**

